

Số: 220/2022/QĐST-HNGĐ

Bình Minh, ngày 28 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Sơn Mút

2. Ông Lương Phi Hùng

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235, 244 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 375/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2020 về việc **“Ly hôn và tranh chấp chia tài sản khi ly hôn”**.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trương Kim P, sinh năm 1977

Địa chỉ: Tổ 02, ấp B, xã A, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nguyên đơn:

Luật gia Dương Thị Ngọc Đ – Hội viên Hội Luật Gia tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1977

Địa chỉ: Tổ 02, ấp B, xã A, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Cháu Nguyễn Hoàng M, sinh năm: 2001

Địa chỉ: Tổ 02, ấp B, xã A, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

+ Bà Trương Thị Phụng L, sinh năm: 1978

Địa chỉ: Số 98, tổ 48, khu vực 7, phường P, quận R, thành phố Cần Thơ.

+ Anh Phạm Minh L, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Số 70/50/11 K, phường K, quận K, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Trương Kim P và ông Nguyễn Văn N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Cháu Nguyễn Hoàng K và cháu Nguyễn Hoàng M đã trưởng thành nên bà Trương Kim P và ông Nguyễn Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con và cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trương Kim P và ông Nguyễn Văn N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của ông Nguyễn Văn N về việc yêu cầu chia đôi thửa đất số 276, diện tích 754m² loại đất trồng cây lâu năm tọa lạc ấp B, xã A, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long và căn nhà cấp 4 trên đất, yêu cầu bà P chia 08 chỉ vàng 18K.

Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của cháu Nguyễn Hoàng M về việc yêu cầu ông Nguyễn Văn N trả lại giấy tờ xe và chiếc xe Vision màu trắng, biển số 65B1-262.41.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: 2.030.000 đồng (Hai triệu không trăm ba mươi nghìn đồng), ông Nguyễn Văn N tự nguyện chịu. Ông N đã nộp tạm ứng trước nên được khấu trừ, ông N đã nộp xong.

- Về án phí: Bà Trương Kim P tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (trong đó chịu thay ông Nguyễn Văn N 150.000 đồng). Trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0010620 ngày 18/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, bà P đã nộp xong.

Hoàn trả ông Nguyễn Văn N số tiền tạm ứng án phí 6.150.000 đồng (Sáu triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0010888 ngày 08/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long: 01
- VKSND TX.Bình Minh: 01
- Chi cục THADS TX.Bình Minh: 01
- UBND xã Thuận An: 01
- Đường sự: 05
- Lưu: 04

Trần Quốc Huy